UBND TỈNH ĐỒNG NAI **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4284/SNV-TCCQ V/v đăng Cổng thông tin điện tử lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	*Đồng Nai, ngày 17 tháng 10 năm 2023*

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ khoản 1 điều 120 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, quy định: *"Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phải được đăng tải toàn văn trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến".*

Ngày 16/8/2023, UBND tỉnh có Văn bản số 8385/UBND-KGVX về việc thống nhất chủ trương triển khai thực hiện một số nội dung của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ; trong đó: Chấp thuận chủ trương thực hiện quy trình lập hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Bên cạnh đó, ngày 04/10/2023, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có Thông báo số 659/TB-HĐND về kết luận thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp lần thứ 14 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2023) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, trong đó dự kiến sẽ xem xét thông qua Nghị quyết nêu trên.

Nhằm đảm bảo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nội vụ gửi dự thảo Nghị quyết đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để đăng cổng thông tin điện tử tỉnh và tổ chức lấy ý kiến của các đơn vị, cá nhân trước khi tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện./.

(Hồ sơ gồm các Dự thảo:

1. Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết;

2. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở Nội vụ;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TCCQ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH ĐỒNG NAI

Hà Thanh Tùng

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-UBND	*Đồng Nai, ngày tháng năm 2023*

(DỰ THẢO)

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trựctiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 24 tháng 4 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ thai sản và chính sách thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh. Qua 3 năm triển khai thực hiện, đặc biệt là các chế độ, chính sách hỗ trợ đặc thù của địa phương đã góp

phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, từng bước cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập và tạo động lực, khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố an tâm công tác, gắn bó lâu dài với địa phương.

Ngày 10 tháng 6 năm 2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thay thế các Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Theo đó, một số quy định đã được điều chỉnh, sửa đổi như: Khoán kinh phí đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố; phụ cấp chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố; mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố… Do đó, việc ban hành Nghị quyết để quy định về chức danh, một số chế độ, chính sách theo quy định mới của Trung ương, đồng thời giải quyết những bất cập, tồn tại trong quá trình thực hiện thời gian qua là cần thiết và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Ban hành Nghị quyết mới quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã và ấp, khu phố; đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của các đối tượng tham gia công tác ở cấp xã, ở ấp, khu phố và kinh phí hoạt động ổn định cho các tổ chức ở cơ sở phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của địa phương, trên cơ sở kế thừa các chế độ, chính sách hiện hành còn phù hợp, đồng thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số chế độ, chính sách không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tăng cường hỗ trợ cho các đối tượng trực tiếp tham gia công tác và hoạt động ở cấp xã, ở ấp, khu phố. Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định cụ thể chức danh, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

2. Đối tượng áp dụng

a) Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố); người trực tiếp tham gia hoạt động ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã và ấp, khu phố

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến thực hiện quản lý, sử dụng những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục tiêu

Chính sách đề nghị sửa đổi, bổ sung nhằm nâng cao thu nhập của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố; Khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; Hỗ trợ kinh phí hoạt động của Hội Chữ thập đỏ và Hội Người cao tuổi ở cấp xã; Khoán kinh phí hoạt động của ấp, khu phố; Chính sách hỗ trợ người trực tiếp tham gia công việc ở ấp, khu phố; Chính sách hỗ trợ khi thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố.

2. Nội dung

2.1. Quy định chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Gồm 22 chức danh (trong đó, có 20 chức danh theo Nghị quyết 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng thời bổ sung thêm 02 chức danh: Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ và Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi).

+ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra;

+ Trưởng ban Tuyên giáo;

+ Trưởng khối vận;

+ Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

+ Phó Bí thư Đoàn TNCSHCM;

+ Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ;

+ Phó Chủ tịch Hội Nông dân (đối với xã);

+ Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;

+ Chủ tịch Hội Người cao tuổi;

+ Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ.

+ Chức danhVăn phòng Đảng ủy;

+ Chức danh phụ trách Công tác tiếp dân, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả;

+ Chức danh phụ trách Kinh tế, Kinh tế hợp tác, Hợp tác xã;

+ Chức danh phụ trách Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ;

+ Chức danh phụ trách Tôn giáo - Dân tộc;

+ Chức danh phụ trách Xã hội, Gia đình và Trẻ em;

+ Chức danh phụ trách Văn hóa, Thông tin, Thể thao, Đài truyền thanh;

+ Chức danh quản lý Trung tâm văn hóa - Thể thao, Trung tâm học tập cộng đồng;

+ Chức danh phụ trách công tác quản lý trật tự đô thị;

+ Chức danh Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ;

+ Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ;

+ Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi.

Trường hợp 03 chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Trưởng ban Tuyên giáo, Trưởng Khối vận do cán bộ cấp xã làm thêm nhiệm vụ thì địa phương có thể bố trí cấp phó để thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Phụ cấp chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở ấp, khu phố

a) Đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 1,5 x mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Đối với những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố.

- Đối với ấp có từ 350 hộ gia đình trở lên; khu phố có từ 500 hộ gia đình trở lên hoặc ấp, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp

về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, mức phụ cấp: 2,0 x mức lương cơ sở/người/tháng.

- Đối với ấp, khu phố không thuộc quy định tại điểm a khoản 2 Điều này, mức phụ cấp: 1,5 x mức lương cơ sở/người/tháng.

2.3. Về hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, bao gồm:

a) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có trình độ đào tạo đại học được hỗ trợ hệ số 0,84 x mức lương cơ sở/người/tháng; cao đẳng được hỗ trợ hệ số 0,6 x mức lương cơ sở/người/tháng; trung cấp được hỗ trợ hệ số 0,36 x mức lương cơ sở/người/tháng; sơ cấp và chưa qua đào tạo được hỗ trợ hệ số 0,21 x mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Hỗ trợ theo thâm niên công tác: Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã sau khi được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại điểm a, cứ sau thời gian làm việc đủ 3 năm (36 tháng) đối với trình độ đại học, cao đẳng; đủ 2 năm (24 tháng) đối với trình độ trung cấp, sơ cấp và chưa qua đào tạo nếu hoàn thành nhiệm vụ được giao và không bị kỷ luật, được xem xét nâng thêm một mức hỗ trợ theo niên hạn tương ứng với trình độ đào tạo, cụ thể như sau:

Trình độ	**Mức hỗ trợ theo niên hạn tương ứng với trình độ đào tạo**					
	Mức 1	**Mức 2**	**Mức 3**	**Mức 4**	**Mức 5**	**Mức 6**
Đại học	0,84	1,17	1,5	1,83	2,16	2,49
Cao đẳng	0,6	0,91	1,22	1,53	1,84	2,15
Trung cấp	0,36	0,56	0,76	0,96	1,16	1,56
Sơ cấp và chưa qua đào tạo	0,21	0,39	0,57	0,75	0,93	1,29

c) Hỗ trợ chế độ thôi việc

Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã không tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm xã hội bắt buộc (không áp dụng đối với trường hợp tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc kể từ ngày 01/01/2016 trở về sau), khi thôi việc được hỗ trợ mỗi năm công tác được hỗ trợ 01 tháng mức phụ cấp tương ứng với chức danh đó, mức lương cơ sở được áp dụng tại thời điểm ban hành Quyết định thôi việc.

d) Hỗ trợ chế độ thai sản đối với nữ

Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã có thời gian công tác từ 01 năm trở lên, khi nghỉ thai sản được hưởng chế độ bằng mức trợ cấp hàng

tháng hiện hưởng. Thời gian hưởng chế độ thai sản theo quy định của Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội.

2.4. Về hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố

- Hỗ trợ hàng tháng: đối với trường hợp có trình độ đại học được hỗ trợ 0,34 x mức lương cơ sở/người/tháng; trình độ cao đẳng được hỗ trợ 0,1 x mức lương cơ sở/người/tháng.

- Hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế: 100% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

- Hỗ trợ chế độ thôi việc: được áp dụng tương tự như những người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại điểm c mục 1 Điều 3.

2.5. Về hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố

- Phó Bí thư Chi bộ ấp (khu phố), Phó Trưởng ấp (khu phố), Phó Trưởng ban Công tác Mặt trận ở ấp (khu phố): 1,5 x mức lương cơ sở/người/tháng.

- Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở ấp, khu phố (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh): 0,5 x mức lương cơ sở/người/tháng.

- Kinh phí hoạt động Tổ nhân dân ở ấp (khu phố): 0,5 x mức lương cơ sở/tổ/tháng.

- Hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế: người trực tiếp thanh gia ở ấp (khu phố) tại khoản 1, 2 Điều này được hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

2.6. Phụ cấp kiêm nhiệm

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp (khu phố) kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp (khu phố) mà giảm 01 người trong số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã (được UBND cấp huyện giao) và ở ấp (khu phố) theo quy định thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định.

- Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố kiêm nhiệm chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này, kể từ ngày được cấp có tham quyền quyết định việc kiêm nhiệm thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm.

- Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm; phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

2.7. Khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã

Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở ấp (khu phố)

- Khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã (bao gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) như sau:

a) Đối với xã loại I: Mức khoán 108 triệu đồng/xã/năm.

b) Đối với xã loại II: Mức khoán 97 triệu đồng/xã/năm.

c) Đối với xã loại III: Mức khoán 86 triệu đồng/xã/năm.

- Khoán kinh phí hoạt động đối với ấp (khu phố): Mức khoán 17 triệu đồng/ấp (khu phố)/năm.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Nguồn lực:

Việc khoán quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) là thực hiện theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, trong đó có điều chỉnh, hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương, phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo quyền lợi về chế độ, chính sách, khuyến khích địa phương thực hiện kiêm nhiệm chức danh, tinh gọn tổ chức bộ máy làm tăng thêm thu nhập cho những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố); đồng thời, tiếp tục kế thừa vận dụng các chế độ, chính sách theo quy định giải quyết hỗ trợ chế độ thôi việc, chế độ thai sản đối với nữ theo Nghị quyết số 25/2021/NQ-HDND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; chế độ hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố như: Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội ở ấp, khu phố; Tổ nhân dân ở ấp, khu phố theo quy định tại Nghị quyết 78/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022 - 2025. Do đó, sẽ thuận lợi trong việc thi hành quy định số lượng, chức danh, chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Về nguồn kinh phí:

- Dự kiến kinh phí thực hiện mức hỗ trợ khoảng: **566.221.688.000** đồng/năm.

- Nguồn kinh phí đảm bảo chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp

xã và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh do ngân sách nhà nước cấp theo phân cấp hiện hành.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X, kỳ họp thứ 14 (kỳ họp cuối năm 2023).

Trên đây là Tờ trình về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Lưu: VT, KGVX,

Q. CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2023/NQ-HĐND	*Đồng Nai, ngày tháng năm 2023*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số ..... /TTr-UBND ngày tháng .... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy địnhchức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chức danh người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn và ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

1. Chức danh người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn:

+ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra;

+ Trưởng ban Tuyên giáo;

+ Trưởng khối vận;

+ Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

+ Phó Bí thư Đoàn TNCSHCM;

+ Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ;

+ Phó Chủ tịch Hội Nông dân (đối với xã);

+ Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;

+ Chủ tịch Hội Người cao tuổi;

+ Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ.

+ Chức danh Văn phòng Đảng ủy;

+ Chức danh phụ trách công tác tiếp dân, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả;

+ Chức danh phụ trách kinh tế, kinh tế hợp tác, hợp tác xã;

+ Chức danh phụ trách Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ;

+ Chức danh phụ trách Tôn giáo - Dân tộc;

+ Chức danh phụ trách Xã hội, Gia đình và Trẻ em;

+ Chức danh phụ trách Văn hóa, Thông tin, Thể thao, Đài truyền thanh;

+ Chức danh quản lý Trung tâm văn hóa - Thể thao, Trung tâm học tập cộng đồng;

+ Chức danh phụ trách công tác quản lý trật tự đô thị;

+ Chức danh Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ;

+ Chức danh Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ;

+ Chức danh Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi.

Trường hợp 03 chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Trưởng ban Tuyên giáo, Trưởng Khối vận do cán bộ cấp xã làm thêm nhiệm vụ thì địa phương có thể bố trí cấp phó để thực hiện nhiệm vụ.

2. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố:

+ Bí thư Chi bộ ấp (khu phố);

+ Trưởng ấp (khu phố);

+ Trưởng ban công tác mặt trận ấp (khu phố).

Điều 2. Phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố)

1. Đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 1,5 x mức lương cơ sở/người/tháng.

2. Đối với những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố

a) Đối với ấp có từ 350 hộ gia đình trở lên; khu phố có từ 500 hộ gia đình trở lên hoặc ấp, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, mức phụ cấp: 2,0 x mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Đối với ấp, khu phố không thuộc quy định tại điểm a khoản 2 Điều này, mức phụ cấp: 1,5 x mức lương cơ sở/người/tháng.

Điều 3. Hỗ trợ những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ấp (khu phố)

1. Hỗ trợ những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

a) Hỗ trợ theo trình độ đào tạo

Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có trình độ đào tạo đại học được hỗ trợ hệ số 0,84 x mức lương cơ sở/người/tháng; cao đẳng được hỗ trợ hệ số 0,6 x mức lương cơ sở/người/tháng; trung cấp được hỗ trợ hệ số 0,36 x mức lương cơ sở/người/tháng; sơ cấp và chưa qua đào tạo được hỗ trợ hệ số 0,21 x mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Hỗ trợ theo thâm niên công tác

Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, cứ sau thời gian làm việc đủ 3 năm (36 tháng) đối với trình độ đại học, cao đẳng; đủ 2 năm (24 tháng) đối với trình độ trung cấp, sơ cấp và chưa qua đào tạo nếu hoàn thành nhiệm vụ được giao và không bị kỷ luật, được xem xét nâng thêm một mức hỗ trợ theo niên hạn tương ứng với trình độ đào tạo, cụ thể như sau:

Trình độ	**Mức hỗ trợ theo niên hạn tương ứng với trình độ đào tạo**					
	Mức 1	**Mức 2**	**Mức 3**	**Mức 4**	**Mức 5**	**Mức 6**
Đại học	0,84	1,17	1,5	1,83	2,16	2,49
Cao đẳng	0,6	0,91	1,22	1,53	1,84	2,15
Trung cấp	0,36	0,56	0,76	0,96	1,16	1,56
Sơ cấp và chưa qua đào tạo	0,21	0,39	0,57	0,75	0,93	1,29

c) Hỗ trợ chế độ thôi việc

Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã không tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm xã hội bắt buộc (không áp dụng đối với trường hợp tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc kể từ ngày 01/01/2016 trở về sau), khi thôi việc được hỗ trợ mỗi năm công tác 01 tháng mức phụ cấp tương ứng với chức danh đó, mức lương cơ sở được áp dụng tại thời điểm ban hành Quyết định thôi việc.

d) Hỗ trợ chế độ thai sản đối với nữ

Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã có thời gian công tác từ 01 năm trở lên, khi nghỉ thai sản được hưởng chế độ bằng mức trợ cấp hàng tháng hiện hưởng. Thời gian hưởng chế độ thai sản theo quy định của Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội.

2) Hỗ trợ những người hoạt động không chuyên trách ở ấp (khu phố)

+ Hỗ trợ hàng tháng: đối với trường hợp có trình độ đại học được hỗ trợ 0,34 x mức lương cơ sở/người/tháng; trình độ cao đẳng được hỗ trợ 0,1 x mức lương cơ sở/người/tháng.

+ Hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế: 100% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

+ Hỗ trợ chế độ thôi việc: được áp dụng tương tự như những người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại điểm c mục 1 Điều 3.

Điều 4. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố

1. Phó Bí thư Chi bộ ấp (khu phố), Phó Trưởng ấp (khu phố), Phó Trưởng ban Công tác Mặt trận ở ấp (khu phố): 1,5 x mức lương cơ sở/người/tháng.

2. Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở ấp, khu phố (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh): 0,5 x mức lương cơ sở/người/tháng.

3. Kinh phí hoạt động Tổ nhân dân ở ấp (khu phố): 0,5 x mức lương cơ sở/tổ/tháng.

4. Hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế: người trực tiếp tham gia ở ấp (khu phố) tại khoản 1, 2 Điều này được hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

Điều 5. Việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp (khu phố) kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp (khu phố) mà giảm 01 người trong số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã (được UBND cấp huyện giao) và ở ấp (khu phố) theo quy định thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố kiêm nhiệm chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này, kể từ ngày được cấp có tham quyền quyết định việc kiêm nhiệm thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm.

3. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm; phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Điều 6. Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở ấp (khu phố)

1. Khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã (bao gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) như sau:

a) Đối với xã loại I: Mức khoán 108 triệu đồng/xã/năm.

b) Đối với xã loại II: Mức khoán 97 triệu đồng/xã/năm.

c) Đối với xã loại III: Mức khoán 86 triệu đồng/xã/năm.

2. Khoán kinh phí hoạt động đối với ấp (khu phố): Mức khoán 17 triệu đồng/ấp (khu phố)/năm.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đang hưởng hỗ trợ thêm theo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2017 và Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thì được chuyển tiếp thực hiện hỗ trợ theo niên hạn theo Nghị quyết này như sau: đối với trường hợp có thời gian đủ 6 năm trở lên (72 tháng) được chuyển xếp lên mức 3 đối với trình độ đại học, cao đẳng và mức 4 đối với trình độ trung cấp. Thời gian xét nâng mức hỗ trợ lần sau được tính kể từ ngày ban hành quyết định nâng mức hỗ trợ trước đó.

2. Đối với trường hợp chưa đủ thời gian hưởng hỗ trợ như khoản 1 Điều này thì thời gian xét nâng mức hỗ trợ lần sau được tính từ ngày kể từ ngày ban hành quyết định hưởng mức hỗ trợ hiện hưởng tương ứng với trình độ đào tạo.

3. Thời gian hưởng và xét nâng mức hỗ trợ theo niên hạn được tính kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

4. Việc kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) được tính kể từ ngày Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ có hiệu lực thi hành.

Điều 8. Nghị quyết này thay thế 78/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm

2017của Hội đồng nhân dân tỉnhquy định mức trợ cấp đối với Trưởng các đoàn thể ở ấp (khu phố) và kinh phí hoạt động cho tổ nhân dân trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ thai sản và chính sách thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X kỳ họp thứ 14 thông qua ngày ... tháng … năm 2023 và có hiệu lực từ ngày … tháng … năm 2023.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính; Bộ Nội vụ; Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh Đồng Nai;
- Các sở, ban ngành của tỉnh;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, KGVX (03). (110).

CHỦ TỊCH

Thái Bảo